

Giáo dục phòng chống bạo lực học đường trong dạy học nội dung giáo dục pháp luật môn Giáo dục kinh tế và Pháp luật lớp 11

Hoàng Phương Nhi*, Tiêu Thị Mỹ Hồng**

* Học viên Khoa LLCT – GDCD, Trường ĐHSP Hà Nội

** TS. Khoa LLCT – GDCD, Trường ĐHSP Hà Nội

Received: 2/8/2024; Accepted: 14/8/2024; Published: 26/8/2024

Abstract: By synthesizing and analyzing documents, this study summarizes some general theoretical issues about school violence and school violence prevention education. In particular, point out the advantages of Grade 11 Economics and Law Education for school violence prevention education. Since then, the research has clarified the educational content and integrated address book associated with each lesson and each specific unit of knowledge in this subject shown in the book series Conclusion of Knowledge to life.

Keywords: School violence, economic and legal education, legal education, school violence prevention.

1. Đặt vấn đề

Bạo lực học đường (BLHD) đang là vấn nạn của toàn thế giới và là sự quan tâm hàng đầu của các quốc gia. Hiện tượng này để lại những hậu quả vô cùng nghiêm trọng, ảnh hưởng tới sự phát triển của bản thân HS cũng như những giá trị, sự tiến bộ của toàn xã hội. Các nhà GD, nhà nghiên cứu đã và đang nỗ lực dưới mọi hình thức để ngăn chặn thực trạng này. BLHD ở Việt Nam đang có chiều hướng gia tăng về cả số vụ cũng như tính chất nghiêm trọng. Vì thế, GDPC BLHD được coi là nội dung quan trọng trong GD nhà trường hiện nay. Chương trình GDPT môn GD công dân cấp THPT với mục tiêu “Giúp HS có hiểu biết về quy định của PL; có nhận thức, hành động theo lẽ phải và sẵn sàng đấu tranh bảo vệ lẽ phải, chống các hành vi, hiện tượng tiêu cực trong xã hội; giúp HS có kiến thức cơ bản về pháp luật (PL), vận dụng được các kiến thức đã học để phân tích, đánh giá, xử lý các hiện tượng, vấn đề, tình huống trong thực tiễn cuộc sống” [1] đã góp phần làm cho môn GDKT&PL trở thành môn học chiếm ưu thế trong việc tích hợp nội dung GDPC BLHD cho HS THPT, cụ thể hơn trong chương trình dạy học nội dung GD PL môn GDKT&PL lớp 11.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm BLHD và GDPCBLHD cho HS

2.1.1. Bạo lực học đường

Khoản 5 Điều 2 Nghị định 80/2017/NĐ-CP Quy định về Môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống BLHD đã giải thích về BLHD là “hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khỏe; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân

phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý khác gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở GD hoặc lớp học độc lập.” [4]

BLHD có thể được hiểu là những hành vi cố ý sử dụng vũ lực của HS, GV, nhân viên gây ra những tổn thương về thể xác và tinh thần cho HS, GV, nhân viên thông qua hành vi bạo lực về thể xác, tinh thần, tinh dục, bạo lực ngôn ngữ, bạo lực kinh tế, ... xảy ra trong không gian cơ sở GD.

2.1.2. GDPC BLHD: là một khía cạnh quan trọng của hệ thống GD, là hoạt động có tính định hướng, có tổ chức, có mục đích của chủ thể GD tác động lên đối tượng GD thông qua các kĩ thuật và phương pháp nhất định nhằm cung cấp cho họ những tri thức về PC BLHD; định hướng thái độ và cách xử sự để xây dựng môi trường học tập tích cực, an toàn và khuyến khích sự phát triển toàn diện của HS. Từ đó, tự điều chỉnh hành vi của bản thân và nhắc nhở, giúp đỡ người khác điều chỉnh hành vi theo chuẩn mực đạo đức và PL.

2.2. Mục tiêu GDPC BLHD

i) Tạo môi trường an toàn; ii) Phát triển kỹ năng xã hội và quản lý xung đột; iii) Xây dựng lòng tôn trọng và tự giác; iv) GD về hậu quả và trách nhiệm; v) Hỗ trợ HS bị ảnh hưởng bởi BLHD.

2.3. Ưu thế của môn GDKT&PL lớp 11 đối với việc GDPC BLHD

Môn GDKT& PL là môn học lựa chọn theo nguyện vọng và định hướng nghề nghiệp của HS. Nội dung môn học được chia làm 2 mạch nội dung cơ bản về kinh tế và về PL phù hợp với lứa tuổi; mang tính ứng dụng, định hướng nghề nghiệp cho

HS sau THPT. Mục tiêu môn học là tiếp tục giúp HS phát triển các phẩm chất đã được hình thành ở các cấp học dưới. Bên cạnh đó củng cố, nâng cao các năng lực chung và năng lực đặc thù như: năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực phát triển bản thân, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội cho HS

Chương trình môn GDKT&PL lớp 11 có 9 chủ đề với 2 mạch nội dung GD kinh tế (6 chủ đề), GD PL (3 chủ đề) và 3 chuyên đề. Mạch nội dung GDPL với 3 chủ đề: quyền bình đẳng của công dân; một số quyền dân chủ cơ bản của công dân; một số quyền tự do cơ bản của công dân. Chuyên đề học

tập môn GDKT&PL lớp 11 có 2 chuyên đề GDPL cho HS: một số vấn đề về PL lao động; một số vấn đề về PL dân sự. Thông qua các chủ đề và chuyên đề GD nội dung PL, HS được GD về một số quy định của PL liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công dân; hướng dẫn HS nhận thức được chuẩn mực hành vi của bản thân, hiểu được trách nhiệm của công dân trong thực hiện quyền và nghĩa vụ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; từ đó phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và của người khác trong việc chấp hành PL; có sự đồng tình hay phê phán với những thái độ, hành vi, việc làm vi phạm chuẩn mực đạo đức, PL. Điều này góp phần khẳng định môn học GDKT&PL là môn học hoàn toàn phù hợp cho việc tích hợp/lồng ghép GDPC BLHĐ trong dạy học nội dung GD PL.

Chương trình môn GDKT&PL lớp 10 đã cung cấp định nghĩa về PL “Là hệ thống các quy tắc xử sự có tính bắt buộc chung, do Nhà nước ban hành và được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực nhà nước”.

2.4. Nội dung GDPCBLHĐ trong DH nội dung GDPL môn GDKT&PL lớp 11

Một là, về nhận thức: HS cần xác định được các loại BLHĐ, biểu hiện của BLHĐ là gì để hình thành các kiến thức liên quan giúp PCBLHĐ. Tiếp đến, HS cần xác định được hậu quả của hành vi BLHĐ dưới góc độ PL, HS hiểu được hành vi BLHĐ không chỉ vi phạm đạo đức mà còn vi phạm PL, với các hành

vi BLHĐ không chỉ gây ra hậu quả nặng nề cho nạn nhân mà người thực hiện hành vi cũng sẽ phải chịu hậu quả liên quan về mặt pháp lí.

Hai là, về đánh giá hành vi của cá nhân và người khác liên quan đến hành vi BLHĐ: HS xác định được hành vi nào là nên làm và không nên làm để đóng góp vào việc xây dựng một môi trường học tập không bạo lực và đoàn kết, từ đó HS biết ủng hộ hành vi PC BLHĐ và phê phán các hành vi BLHĐ diễn ra.

Ba là, điều chỉnh hành vi của cá nhân và người khác: sau khi hình thành kiến thức, phẩm chất cần thiết HS cần được hình thành phát triển các kỹ năng trong PC BLHĐ, đó là việc cá nhân tự giác thực hiện các quy định của PL về phòng chống bạo lực học đường; tố cáo hành vi BLHĐ mà bản thân phải chịu khi là nạn nhân và tố cáo hành vi BLHĐ mà bản thân chứng kiến xảy ra. Dù là nạn nhân hay người chứng kiến, HS cũng cần học được cách tự tin, dám đứng lên tố cáo hành vi sai lệch với đạo đức, với nội quy nhà trường và sai lệch với quy định của PL.

Bốn là, các chế tài xử phạt theo quy định PL: sau quá trình được GDPCBLHĐ trong nội dung GDPL HS sẽ nêu được một số quy định của PL về xử phạt hành vi BLHĐ với nhiều mức độ khác nhau như vi phạm kỷ luật, vi phạm dân sự, vi phạm hành chính, vi phạm hình sự để hiểu rằng hành vi BLHĐ là nghiêm trọng và người thực hiện hành vi sẽ phải chịu trách nhiệm pháp lí đối với hành vi gây ra của mình.

2.5. Biện pháp GDPCBLHĐ trong DH nội dung GDPL môn GDKT&PL lớp 11

Để GDPCBLHĐ trong dạy học nội dung GDPL môn GDKT&PL lớp 11 đòi hỏi GV phải có biện pháp chuẩn bị thật cụ thể trước khi thực hiện GD cho HS. Trong đó việc xác định địa chỉ tích hợp là một yêu cầu bắt buộc trong quá trình GD, nhằm xây dựng nội dung tích hợp phù hợp mà vẫn đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình và bài học, đảm bảo tính vừa sức cho HS. Dưới đây là bảng địa chỉ lồng ghép nội dung GDPCBLHĐ trong dạy học nội dung GDPL môn GDKT&PL lớp 11 của bộ SGK Kết nối tri thức và cuộc sống.

Bảng 2.1. Địa chỉ lồng ghép nội dung GDPCBLHĐ trong dạy học nội dung GDPL môn GDKT&PL lớp 11 Bộ Kết nối tri thức và cuộc sống

TT	Tên bài dạy	Yêu cầu cần đạt	Nội dung GDPC bạo lực học đường	Hoạt động
1		- Nêu được một số quy định của PL về quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.	- Nêu được một số quy định của PL về phòng chống BLHĐ trong tình huống cụ thể về: + Quyền bất khả xâm phạm về thân thể. + Quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.	Hoạt động Khám phá: 1a. Một số quy định cơ bản của PL về quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân. 2a. Một số quy định cơ bản của PL về quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.

1	Bài 17. Quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân	- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.	- Nhận biết được hậu quả của hành vi BLHĐ dưới góc độ PL.	Hoạt động Khám phá: 1b. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân. 2b. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.
		- Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.	- Hiểu được trách nhiệm của bản thân trong phòng chống BLHĐ trong tình huống cụ thể.	Hoạt động Luyện tập: - Làm câu hỏi trắc nghiệm, phiếu học tập, chơi trò chơi, ...
		- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể và quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân.	- Phân tích, đánh giá được các hành vi BLHĐ trong tình huống cụ thể.	Hoạt động Luyện tập/ Vận dụng - PPDH: đóng vai, nêu vấn đề, ...
2	Bài 19. Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân	- Nêu được một số quy định của PL về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại của công dân	- Nêu được một số quy định của PL về PC BLHĐ trên không gian mạng trong tình huống cụ thể về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại của công dân.	Hoạt động Khám phá: 1. Một số quy định của PL về quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân
		- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại của công dân.	- Nhận biết được hậu quả của hành vi BLHĐ trên không gian mạng dưới góc độ PL trong tình huống vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại.	Hoạt động Khám phá: 2. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.
		- Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại của công dân.	- Hiểu được trách nhiệm của bản thân trong PC BLHĐ trên không gian mạng trong tình huống cụ thể.	Hoạt động Khám phá: 3. Trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín của công dân.
		- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền được bảo đảm an toàn và bí mật điện thoại của công dân.	- Phân tích, đánh giá được các hành vi BLHĐ trên không gian mạng trong tình huống cụ thể.	Hoạt động Luyện tập/ Vận dụng - PPDH: đóng vai, nêu vấn đề
3	Bài 20. Quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin	- Nêu được một số quy định của PL về quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận.	- Nêu được một số quy định của PL về phòng chống BLHĐ trên không gian mạng trong tình huống cụ thể về quyền tự do ngôn luận.	Hoạt động Khám phá: 1a. Quyền tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.
		- Nhận biết được hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận.	- Nhận biết được hậu quả của hành vi BLHĐ trên không gian mạng dưới góc độ PL trong tình huống về quyền và nghĩa vụ trong tự do ngôn luận.	Hoạt động Khám phá: 2. Hậu quả của hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.
		- Hiểu được trách nhiệm của HS trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận.	- Hiểu được trách nhiệm của bản thân trong PC BLHĐ trên không gian mạng trong tình huống cụ thể.	Hoạt động Khám phá: 3. Trách nhiệm của HS trong thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận, báo chí và tiếp cận thông tin.
		- Phân tích, đánh giá được các hành vi vi phạm quyền và nghĩa vụ của công dân về tự do ngôn luận.	- Phân tích, đánh giá được các hành vi BLHĐ trên không gian mạng trong tình huống cụ thể.	Hoạt động Vận dụng - PPDH: đóng vai, nêu vấn đề, ...

3. Kết luận

GDPC BLHĐ được coi là nhiệm vụ quan trọng của các nhà trường trong bối cảnh hiện nay. Để giải quyết được vấn nạn này GV phải sử dụng đa dạng các biện pháp cách thức, trong đó có tích hợp, lồng ghép trong DH bộ môn. GGDKT&PL với mục tiêu củng cố, nâng cao các năng lực chung và năng lực đặc thù đặc biệt là năng lực điều chỉnh hành vi đã tạo ra ưu thế của môn học đối với GDPC BLHĐ.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ GD và Đào tạo (2018), *Chương trình*

GDPT môn GDCD (Thông tư số 32/2018/TT – BGDDT ngày 26/12/2018) Hà Nội.

[2] Nguyễn Minh Đoàn, Trần Thị Mai Phương (đồng Chủ biên) (2022), *GD Kinh tế và PL 11*, Nxb GD Việt Nam.

[3] Phan Thị Mai Hương (2009), *Thực trạng BLHĐ hiện nay. Kỹ yếu HTKH quốc tế: Nhu cầu định hướng và đào tạo Tâm lý học đường tại Việt Nam*, Hà Nội.

[4] Chính phủ (2017), *Khoản 5 Điều 2 Nghị định Quy định về Môi trường GD an toàn, lành mạnh, thân thiện, PCBLHĐ*, Số: 80/2017/NĐ-CP.